SỞ GDĐT KHÁNH HÒA **TRƯỜNG THPT AN PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 85 /KH-THPTAP	*Ninh Phước, ngày 23 tháng 10 năm 2025*

KẾ HOẠCH KIỂM TRA GIỮA KỲ HỌC KỲ I

Năm học 2025 - 2026

- Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 Qui định về việc đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Quyết định 764/QĐ-BGDĐT ngày 08/3/2024 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo về qui định cấu trúc định dạng đề thi Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông từ năm 2025;
- Căn cứ Công văn số 7991/BGDĐT-GDTrH ngày 17/12/2024 của Bộ GDĐT về việc thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với cấp THCS, THPT;
- Căn cứ Công văn số 508/SGDĐT-GDMNPT ngày 06/8/2025 của Sở GDĐT Khánh Hòa về việc thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông từ năm học 2025-2026;
- Căn cứ Công văn số 515/SGDĐT-GDMNPT ngày 07/8/2025 của Sở GDĐT Khánh Hòa về việc kiểm tra, đánh giá môn Tiếng anh cấp trung học từ năm học 2025-2026;
- Căn cứ Công văn số 1017/SGDĐT-GDMNPT ngày 04/9/2025 của Sở GDĐT Khánh Hòa về việc Hướng dẫn một số nội dung về dạy học, kiểm tra đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông từ năm học 2025-2026;

Trường THPT An Phước xây dựng kế hoạch kiểm tra tập trung giữa kỳ học kì I, năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

I. Môn kiểm tra, đối tượng, tổ chức ôn tập, hình thức , cấu trúc đề kiểm tra và giới hạn chương trình

1. Tổ chức ôn tập, kiểm tra:

- Các tổ chuyên môn thống nhất nội dung, ma trận, bản đặc tả đề kiểm tra, xây dựng đề cương, tiến hành hướng dẫn cho học sinh ôn tập trước khi tiến hành kiểm tra.

2. Đối tượng: Học sinh toàn trường (tập trung cả 03 khối :10, 11, 12)

3. Môn kiểm tra: Gồm tất cả các môn (trừ môn GDTC) ở 03 khối lớp. Môn Giáo dục thể chất xây dựng kế hoạch kiểm tra riêng trình Hiệu trưởng phê duyệt, có thể kiểm tra trước hoặc sau các môn học được tổ chức kiểm tra tập trung, khi các ngày có lịch kiểm triểm tra tập trung thì môn Giáo dục thể chất nghỉ.

4. Giới hạn chương trình và yêu cầu đối với đề kiểm tra:

4.1. Giới hạn chương trình:

Đề kiểm tra không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình theo quy định đối với từng môn học. Giới hạn chương trình kiểm tra giữa kỳ học kỳ I theo đơn vị bài học trong sách giáo khoa hiện hành tính đến hết tuần 10 thực học (*Từ ngày 10/112025 đến hết ngày 15/11/2025*).

4.2. Yêu cầu đối với đề kiểm tra:

- Đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, bản đặc tả và hướng dẫn chấm đề kiểm tra bảo đảm các yêu cầu về chuyên môn, kĩ thuật (tham khảo Phụ lục).
- Nội dung đề kiểm tra phải bảo đảm tính khoa học, chính xác, chặt chẽ, thể hiện đúng mức độ yêu cầu cần đạt được xác định trong chương trình môn học. Lời văn, câu chữ rõ ràng, không sai sót.
- Từ ma trận, bản đặc tả tổ, nhóm chuyên môn đã thống nhất, giáo viên bộ môn cần nghiên cứu kỹ phân phối chương trình để tạo ngân hàng câu hỏi cho phù hợp với cấu trúc đề, định dạng đề, yêu cầu cần đạt và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, bảo mật của ngân hàng câu hỏi sinh đề kiểm tra.

5. Hình thức kiểm tra, cấu trúc đề và thời gian làm bài:

a/ Cấu trúc đề kiểm tra:

Hình thức tự luận: Đối với môn Ngữ văn, thực hiện theo *Công văn số* 1017/SGDĐT-GDMNPT ngày 04/9/2025 của Sở GDĐT Khánh Hòa về việc Hướng dẫn một số nội dung về dạy học, kiểm tra đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông từ năm học 2025-2026;

+ Thời gian: **90 phút**

+ Đề kiểm tra gồm : 02 phần (Đọc hiểu và Viết).

<u>Lưu ý thêm một số vấn đề:</u>

- Ngữ liệu kiểm tra năng lực đọc hiểu văn bản (nếu có): Chọn ngữ liệu ngoài sách giáo khoa được học; đảm bảo các tiêu chí theo Thông Tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành Thông tư ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; có nguồn dẫn đáng tin cậy, nội dung có tính giáo dục, khoa học; văn phong phổ thông, dễ đọc, dễ hiểu; chọn văn bản có thể loại phù hợp với tiến trình học tập của học sinh tính đến thời điểm kiểm tra; phù hợp với mục tiêu đánh giá, nhận thức của học sinh,…; có thể đánh giá việc đọc hiểu qua toàn bộ văn bản hoặc đoạn trích; đảm bảo dung lượng văn bản đọc hiểu vừa phải để học sinh có thời gian đọc, tư duy và làm bài nhưng tránh quá ngắn, quá dễ, văn bản không có tính vấn đề, không đánh giá được năng lực phẩm chất học sinh;
- Câu hỏi kiểm tra, đánh giá năng lực đọc hiểu văn bản (nếu có): cần đo đa dạng các mức độ của việc đọc hiểu; khuyến khích vận dụng kết hợp đa dạng hình thức trắc nghiệm và tự luận;

- Đánh giá năng lực viết bằng đoạn văn ngắn (nếu có): lệnh hỏi/nội dung viết đoạn phải phù hợp với dung lượng được yêu cầu, thời gian viết đoạn (chọn góc độ/phạmvi/khía cạnh nhỏ/gọn); thể loại văn bản được viết phải phù hợp với tiến trình học tập của học sinh tính đến thời điểm đánh giá và năng lực thực tế của học sinh,...;

Hình thức trắc nghiệm:

+ ***Đối với khối 12:*** *Thực hiện theo Quyết định 764/BGĐT ngày 08/3/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT cụ thể như sau:*

Stt	**Môn kiểm tra**	**Thời gian kiểm tra (phút)**	**Số lượng câu hỏi**		
			Phần I	**Phần II**	**Phần III**
1	Toán	90	12	4	6
2	Vật lý	50	18	4	6
3	Hoá học	50	18	4	6
4	Sinh học	50	18	4	6
5	Địa lý	50	18	4	6
6	Lịch sử	50	24	4	0
7	GD KT-PL	50	24	4	0
8	Tin học	50	24	6[1]	0
9	Công nghệ				
9.1	Công nghệ CN	50	24	4	0
9.2	Công nghệ NN	50	24	4	0
10	Ngoại ngữ	60	40	0	0

[1] Có 02 câu hỏi danh cho tất cả thí sinh; 02 câu hỏi dành cho thí sinh theo định hướng Khoa học máy tính; 02 câu hỏi dành cho thí sinh theo định hướng Tin học ứng dụng.

Lưu ý:

- Phần I gồm các câu hỏi ở dạng trắc nghiệm nhiều lựa chọn cho 04 phương án chọn 01 đáp án đúng.

- Phần II gồm các câu hỏi ở dạng thức trắc nghiệm dạng Đúng/Sai. Mỗi câu hỏi có 04 ý, tại mỗi ý thí sinh lựa chọn đúng hoặc sai.

- Phần III gồm các câu hỏi ở dạng thức trắc nghiệm dạng trả lới ngắn. Thí sinh tô vào các ô tương ứng với đáp án của mình.

+ ***Đối với khối 10,11:*** *Thực hiện Phụ lục kèm theo Công văn số 7991/BGDĐT-GDTrH ngày 17 /12/2024 của Bộ GDĐT, ma trận cụ thể như sau:*

1. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ

TT	Chủ đề/Chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ									Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			*"Đúng – Sai"*[1]			*Trả lời ngắn*[2]									
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
1	Chủ đề 1																	
							(n)[3]											
2	Chủ đề 2																	
…	Chủ đề ….																	
Tổng số câu																		
Tổng số điểm			3,0[4]			2,0			2,0			3,0			4,0	3,0	3,0	
Tỉ lệ %			30			20			20			30			40	30	30	

[1] Mỗi câu hỏi bao gồm 4 ý nhỏ, mỗi ý học sinh phải chọn đúng hoặc sai. Một số tài liệu xếp loại câu hỏi này vào loại *Nhiều lựa chọn phức hợp* hoặc *Nhiều lựa chọn có nhiều phương án đúng*.

[2] Đối với môn học không sử dụng dạng này thì chuyển toàn bộ số điểm cho dạng "*Đúng – Sai*".

[3] Có ở trong một số ô của ma trận, thể hiện số câu hỏi hoặc câu hỏi số bao nhiêu.

[4] Lựa chọn sao cho được khoảng 3,0 điểm, tương ứng với tỉ lệ khoảng 30%; tương tự như thế đối với các dạng khác.

* Riêng đối với bộ môn Tiếng anh:

- Nhóm bộ môn nghiên cứu kỹ và thực hiện đúng và đầy đủ theo văn bản hướng dẫn số 515/SGDĐT-GDMNPT ngày 07/8/2025 của Sở GDĐT Khánh Hòa về việc kiểm tra, đánh giá môn Tiếng anh cấp trung học từ năm học 2025-2026;

* Lưu ý :

Bài kiểm tra giữa kỳ 1 của các khối lớp 10,11 bao gồm các kỹ năng: **nghe, đọc, viết và kiến thức ngôn ngữ**. Mỗi bài kiểm tra có từ 40 câu hỏi ở cả 3 mức độ theo tỷ lệ: 40% nhận biết, 30% thông hiểu, 30% vận dụng. Mỗi kỹ năng/phần nghe, đọc, viết và kiến thức ngôn ngữ phải có ít nhất 2 dạng câu hỏi/bài tập cho mỗi kỹ năng/phần với định hướng đánh giá năng lực học sinh. Tỷ lệ các phần trong bài kiểm tra chênh lệch không quá 5%.

2. BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ

TT	Chủ đề/Chương	Nội dung/đơn vi kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá											
				TNKQ									Tự luận		
				Nhiều lựa chọn			*"Đúng – Sai"*			*Trả lời ngắn*					
				Biết	**Hiểu**	**Vận dụng**	**Biết**	**Hiểu**	**Vận dụng**	**Biết**	**Hiểu**	**Vận dụng**	**Biết**	**Hiểu**	**Vận dụng**
1	**Chủ đề 1**		- Biết… …												
			- Hiểu… …												
			- VD… …					(n) (NL?) [5]							
2	**Chủ đề 2**		- Biết… …												
			- Hiểu… …												
			- VD… …												
…	**Chủ đề ….**														
Tổng số câu															
Tổng số điểm				3,0			2,0			2,0			3,0		
Tỉ lệ %				30			20			20			30		

[5] Có ở trong một số ô của bản đặc tả, ghi tắt tên của năng lực (đã được quy định trong chương trình môn học/hoạt động giáo dục).

b/ Cách thức tính điểm:

- Tự luận:

+ Phần I - Đọc hiểu: 04 điểm

+ Phần II – Viết: 06 điểm

+ Tổng điểm tối đa toàn bài: 10 điểm.

- Trắc nghiệm:

+ Phần I: Mỗi câu trả lời đúngthí sinh được 0,25 điểm.

+ Phần II:

** Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 01 ý trong 01 câu hỏi được 0,1 điểm.*

** Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 02 ý trong 01 câu hỏi được 0,25 điểm.*

** Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 03 ý trong 01 câu hỏi được 0,5 điểm.*

** Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 04 ý trong 01 câu hỏi được 01 điểm.*

+ Phần III:

* Môn Toán: *Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được 0,5 điểm.*

* Các môn khác: *Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được 0,25 điểm.*

+ Phần IV: Tự luận 3 điểm

+ Tổng điểm tối đa toàn bài: 10 điểm

Lưu ý: Riêng khối 10,11 : 07 điểm trắc nghiệm (Phần I, Phần II,Phần III - tỉ lệ điểm cho phần trắc nghiệm của từng phần tùy theo đặc thù của từng bộ môn nhưng phải đảm bảo đủ 07 điểm), còn tự luận (Phần IV) số lượng câu hỏi cũng tùy theo từng bộ môn nhưng phải đảm bảo đủ 30%, tức bằng 03 điểm

II. Tổ chức thực hiện

1. Hình thức tổ chức thực hiện kiểm tra:

- Nhà trường tổ chức kiểm tra tập trung theo hai buổi Sáng- Chiều cho các khối lớp.
- Mỗi phòng kiểm tra có 01 giáo viên coi kiểm tra, tăng cường công tác giám sát.

2. Lịch kiểm tra giữa kỳ HK1 năm học 2025-2026:

a. Lịch kiểm tra Khối 11, 12 (Buổi sáng):

*** Khối 12: (Kiểm tra ca trước)**

Ngày kiểm tra	Khối	MÔN KIỂM TRA	Thời gian làm bài *(Phút)*	Thời gian phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
Thứ HAI (17/11/2025)	**12**	**NGỮ VĂN**	90 phút	07 giờ 05	07 giờ 10
		GDQP-AN	45 phút	08 giờ 45	08 giờ 50
Thứ BA (18/11/2025)	**12**	**TIẾNG ANH**	60 phút	07 giờ 05	07 giờ 10
		LỊCH SỬ	50 phút	08 giờ 15	08 giờ 20
Thứ TƯ (19/11/2025)	**12**	**ĐỊA LÝ** (T4,5 + X1-5)	50 phút	07 giờ 05	07 giờ 10
		GD KT- PL (T6, X1-5)	50 phút	08 giờ 15	08 giờ 20

Thứ NĂM (27/11/2025)	**12**	**TOÁN**	90 phút	07 giờ 05	07 giờ 10
Thứ SÁU (28/11/2025)	**12**	**SINH HỌC** (T1,2,3,6 + X3,4,5)	50 phút	07 giờ 05	07 giờ 10
		HOÁ HỌC (T1-6)	50 phút	08 giờ 15	08 giờ 20
Thứ BẢY (29/11/2025)	**12**	**TIN HỌC** (X1,2,4,5, T1-5) **CÔNG NGHỆ NN** (T6,X3),	50 phút	07 giờ 05	07 giờ 10
		VẬT LÝ (T1-5, X1,2)	50 phút	08 giờ 15	08 giờ 20

b. Khối 11: (Kiểm tra ca sau)

Ngày kiểm tra	Khối	MÔN KIỂM TRA	Thời gian làm bài *(Phút)*	Thời gian phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
Thứ HAI (**17**/**11**/2025)	**11**	**NGỮ VĂN**	90 phút	09 giờ 40	09 giờ 45
Thứ BA (**18**/11/2025)	**11**	**TIẾNG ANH**	60 phút	09 giờ 15	09 giờ 20
		LỊCH SỬ	50 phút	10 giờ 25	10 giờ 30
Thứ TƯ (**19**/11/2025)	**11**	**ĐỊA LÝ** (A3,4,8,9,10) **CÔNG NGHỆ CN** (A5,6)	50 phút	09 giờ 15	09 giờ 20
		GD KT- PL (A4,6,7,8,9,10)	50 phút	10 giờ 15	10 giờ 20

Thứ NĂM (**27**/**11**/2025)	**11**	**TOÁN**	90 phút	08 giờ 45	08 giờ 50
		GDQP-AN	45 phút	10 giờ 25	10 giờ 30
Thứ SÁU (**28**/**11**/2025)	**11**	**HOÁ HỌC** (A1,2,3,5,6,7) **CÔNG NGHỆ NN** (A9,10)	50 phút	09 giờ 15	09 giờ 20
		SINH HỌC (A1,2,7,8,9)	50 phút	10 giờ 15	10 giờ 20
Thứ BẢY (29/**11**/2025)	**11**	**TIN HỌC** (A1,2,3,4,5,6,7,8,10)	50 phút	09 giờ 15	09 giờ 20
		VẬT LÝ (A1,2,3,4,5)	50 phút	10 giờ 15	10 giờ 20

*** Khối 10: (Kiểm tra buổi Chiều)**

Ngày kiểm tra	Khối	MÔN KIỂM TRA	Thời gian làm bài *(Phút)*	Thời gian phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
Thứ HAI (**17**/**11**/2025)	**10**	**NGỮ VĂN**	90 phút	13 giờ 25	13 giờ 30
Thứ BA (**18**/**11**/2025)	**10**	**TIẾNG ANH**	50 phút	13 giờ 25	13 giờ 30
		LỊCH SỬ	50 phút	14 giờ 30	13 giờ 35
Thứ TƯ (**19**/**11**/2025)	**10**	**ĐỊA LÝ** (A1,4,6,8,9)	50 phút	13 giờ 25	13 giờ 30
		GD KT- PL (A2,4,5,8,9)	50 phút	14 giờ 30	14 giờ 35

Thứ NĂM (**27/11**/2025)	**10**	**TOÁN**	90 phút	13 giờ 25	13 giờ 30
		GDQP-AN	45 phút	08 giờ 45	08 giờ 50
Thứ SÁU (**28/11**/2025)	**10**	**SINH HỌC** (A5,6,7,8) **CCÔNG NGHỆ CN** (A2,3,4)	50 phút	13 giờ 25	13 giờ 30
		HOÁ HỌC (A1,2,3,6,7)	50 phút	14 giờ 30	14 giờ 35
Thứ BẢY (**29/11**/2025)	**10**	**CÔNG NGHỆ NN** (A7,8,9), **VẬT LÝ** (A1,2,3,4,5)	13 giờ 25	13 giờ 30	13 giờ 25
		TIN HỌC (A1,3,5,6,7,9)	14 giờ 30	14 giờ 35	14 giờ 30

3. Chuẩn bị đề kiểm tra

3.1. Về đề kiểm tra và tổ chức in sao:

- Các Tổ trưởng, nhóm trưởng bộ môn tập trung tại phòng Phó hiệu trưởng (thầy Mai) cùng trực tiếp xuất đề từ phần mềm quản lý đề mà tổ, nhóm đã lựa chọn để thực hiện, Tổ trưởng, nhóm trưởng bộ môn rà soát, chuẩn hóa ngân hàng câu hỏi từ các giáo viên trong tổ bộ môn, sau đó xuất ra 04 mã đề (Qui ước mặc định là từ 101 đến 104 để thuận lợi cho bộ phận chấm) gửi cho Bộ phận chuyên môn theo địa chỉ email: maihv.thptanphuoc@ninhthuan.edu.vn ngay khi xuất đề tại phòng thầy Mai, tức chậm nhất là trước ngày **12/11/2025** đối với các môn kiểm tra vào các ngày Thứ Hai, Ba, Tư và trước ngày **21/11/2025** đối với các môn kiểm tra vào các ngày Thứ Năm, Sáu, Bảy.

Thời điểm in sao : Trước thời điểm kiểm tra 01 ngày. (*một ngày*).

3.2. Về ngân hàng câu hỏi đề kiểm tra :

- Giáo viên bộ môn dạy khối lớp nào thì phải làm ngân hàng câu hỏi khối lớp đó theo sự phân công của Tổ trưởng chuyên môn, nhóm trưởng bộ môn. Tổ trưởng, nhóm bộ môn rà soát, duyệt ngân hàng câu hỏi, nhà trường giao việc quản lý ngân hàng câu hỏi cho Tổ trưởng, nhóm trưởng bộ môn để phục vụ cho việc thanh kiểm tra sau này.

-Tổ trưởng, nhóm trưởng bộ môn có thể sử dụng các phần mềm quản lý ngân hàng câu hỏi và đề kiểm tra **Intest 2025** hoặc **TestPro 2025 V4.1** mà nhà trường đã tiến hành tập

huấn hoặc sử dụng các phần mềm ứng dụng khác để làm, miễn sao khi đến thời điểm kiểm tra nhà trường yêu cầu đến trường cùng với bộ phận chuyên môn trường để cùng thực hiện việc xuất đề kiểm tra có là được.

- Việc chịu trách nhiệm về bảo mật của đề kiểm tra định kỳ thuộc về Tổ trưởng, nhóm trưởng bộ môn và bộ phận chuyên môn trường.

4. Tổ chức coi kiểm tra

- Nhà trường sắp xếp học sinh từng khối lớp theo buổi sáng – chiều, ngồi theo Số báo danh.
- Mỗi phòng kiểm tra có 01 giáo viên coi kiểm tra.
- Trường hợp đột xuất, giáo viên không thể coi kiểm tra theo lịch đã phân công thì báo cho thầy Hán Văn Mai để điều người thay thế, không được tự ý đổi buổi hoặc nhờ người khác.

5. Giao cho các bộ phận và cá nhân sau triển khai :

5.1. Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn

- Chuẩn bị hồ sơ, CSVC tổ chức kiểm tra giữa kỳ HK1.
- Tham mưu cho Hiệu trưởng thành lập Ban in sao, coi, chấm bài kiểm tra.
- Chuẩn bị, rà soát danh sách học sinh, lập danh sách HS các lớp kiểm tra giữa kỳ HK1 năm học 2025-2026 ***(hoàn thành trước ngày 13/11/2025).***
- Thông báo cho HS lịch kiểm tra giữa kỳ HK1, năm học 2025 – 2026 và đưa lên Website trường, đưa lên trang Face book trường , lịch kiểm tra giữa kỳ HK1 năm học 2025-2026.
- Tham mưu cho Hiệu trưởng thành lập Bộ phận coi, in sao, chấm bài kiểm tra giữa kỳ học kỳ I năm học 2025-2026 .

*** Quy chế kiểm tra:**

- Nếu học sinh đau ốm hoặc có những lý do đặc biệt không thể kiểm tra giữa kỳ HK1 theo lịch chung được thì phải gửi đơn xin phép trực tiếp cho thầy Hán Văn Mai trước buổi kiểm tra. Những trường hợp này nhà trường sẽ tổ chức kiểm tra bù (Thời gian tổ chức chậm nhất là sau 03 ngày tính từ ngày kiểm tra cuối cùng). Nếu vắng không phép thì bị điểm 0.

5.2. Tổ/Nhóm trưởng chuyên môn

- Thống nhất nội dung ôn tập trong khối; thống nhất ma trận, bản đặc tả đề kiểm tra.
- Xây dựng kế hoạch thực hiện cho tổ / nhóm chuyên môn.
- Tham gia coi, chấm bài kiểm tra theo quyết định.
- Sau mỗi bài kiểm tra: Tổ/nhóm trưởng chuyên môn tổng hợp thống kê điểm; phân tích phổ điểm, đánh giá mức độ phù hợp của đề kiểm tra, chất lượng dạy và học của từng giáo viên, từng lớp học và báo cáo kết quả xử lí cho lãnh đạo nhà trường.
- Dựa vào kết quả bài kiểm tra, tiến hành họp tổ chuyên môn đánh giá, nhận xét đề kiểm tra, chất lượng môn học; phân tích các nguyên nhân, đề ra giải pháp phù hợp trong chỉ đạo và quản lý chất lượng dạy và học của bộ môn trong thời gian đến.

5.3. Giáo viên bộ môn, Giáo viên chủ nhiệm

- Triển khai ôn tập kiến thức cho học sinh.
- Ra ngân hàng câu hỏi đề kiểm tra theo đúng ma trận mà Tổ, nhóm chuyên môn đã thống nhất, phù hợp với năng lực học sinh của lớp.
- Tham gia coi, chấm bài kiểm tra theo quyết định.
- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn thông báo cho học sinh lịch kiểm tra, SBD, Phòng kiểm tra giữa kỳ HKI, năm học 2025 – 2026 đến từng học sinh của lớp.

*** Chấm bài:**

- Tổ chức chấm bài kiểm tra bằng máy 100% cho tất cả các môn học đối với khối lớp 12 (Nếu GVBM có yêu cầu, nếu không thì gặp bộ phận chuyên môn nhận bài về chấm), trừ môn Ngữ văn và việc chấm bài bằng máy được giám sát tại chỗ (Phòng thầy Mai). Riêng đối với khối 10,11 cũng tổ chức chấm bằng máy (nếu có yêu cầu) mặt trước đối với Phần I,II,III, sau khi chấm máy xong thì GVBM nhận bài về chấm mặt sau là Phần IV (tự luận) rồi hoàn thành thành điểm cho bài kiểm tra của học sinh.

- Thời gian hoàn thành việc chấm bài, vào điểm hệ thống: Trước ngày **15/12/2025**.

- GVBN,GVCN Vào điểm hệ thống, tổng hợp kết quả đánh giá học sinh theo quy định, hạn chót **20/12/2025**.

- Chậm nhất sau 02 tuần tính từ ngày kiểm tra, giáo viên bộ môn phải trả bài kiểm tra cho học sinh và nộp lại bài kiểm tra tại Thư viện **(Cô Tuyền)** để tiến hành lưu trữ.

- Học sinh vi phạm quy chế, xử lý theo quy định hiện hành: Nếu phát hiện học sinh vi phạm quy chế, thì giáo viên coi kiểm tra phải lập biên bản (*theo mẫu*), đề nghị hình thức xử lý, kèm theo tang chứng, vật chứng để Hội đồng xem xét, đưa ra hình thức xử lý phù hợp. Giáo viên coi kiểm tra không tự ý ghi hình thức xử lý trực tiếp vào phần tờ giấy kiểm tra của học sinh.

5.4. Phụ trách học vụ, công nghệ thông tin : Thầy Trượng Văn Tiến, Hán Văn Lệ

- Tgham mưu cho Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn lập danh sách học sinh, Số báo danh, phòng kiểm tra, các biểu bảng thống kê, thiết lập các loại biên bản…

- Cập nhật lịch kiểm tra giữa kỳ HKI lên trang Web, facebook của nhà trường trước ngày **13/11/2025**.

- Thực hiện việc chấm bài kiểm tra bằng máy khi có yêu cầu của các GVBM.

5.5. Giao cho Ban kiểm tra nội bộ trường học kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch này.

Nhận được kế hoạch này đề nghị các bộ phận và các đồng chí được phân công triển khai thực hiện đúng kế hoạch đã đề ra. Trong quá trình thực hiện có vấn đề vướng mắc đề nghị kịp thời báo cáo trực tiếp Bộ phận chuyên môn nhà trường theo số điện thoại 0908758279 (**Thầy Mai**) để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:
- BGH;
- TT CM;
- GV, NV ;
- Lưu: VT.

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG THPT AN PHƯỚC

Hán Văn Mai